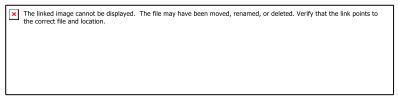

SAO KÊ TÀI KHOẢN
STATEMENT OF ACCOUNT

Chủ tài khoản/ Account name:	QUY HAT GIONG NHO	Ngày thực hiện/ Date:	06/03/2024
Số tài khoản/ Account number:	1032240615	Kênh giao dịch/ Trans.Channel:	VCB DigiBiz
Loại tài khoản/ Type of account:	Tài khoản thanh toán	Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có)/ Number of Joint account holders (if any):	1
Địa chỉ/ Address:	65/16 KENH TAN HOA, P. TAN THOI HOA, Q.TAN PHU, TP HCM		
Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh: Tax Identification No./Business Registration No:			
CIF:	25667492		
Loại tiền/ Currency:	VND		
Từ/ From:	01/02/2024	Đến/ To:	29/02/2024
Số dư đầu kỳ/ Opening balance:	268,198,664 VND		
(Bằng chữ/ Inwords: ….)	Hai trăm sáu mươi tám triệu một trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi tư đồng		

STT No.	Ngày[1]/ TNX Date/ Số CT/ Doc No	Ngày hiệu lực[2]/ Effective date	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
1	03/02/2024 / 5239 - 24960	03/02/2024		2,000,000	270,198,664	MBVCB.5229415404.Qua mung sinh nhat Ms My The Soi Spa, thuong tang quy S Seed.CT tu 9913410872 NGUYEN VIET TRUNG toi1032240615 QUY HAT GIONG NHO
2	07/02/2024 / 5136 - 91032	07/02/2024	1,085,000		269,113,664	IBBIZ6010391032.CFHT thang 02/2024- Le Minh Hoang Long (Q.12)

3	07/02/2024 / 5139 - 91033	07/02/2024	527,000		268,586,664	IBBIZ6010391033.IBPS. CFHT HK2- Tran Thanh Liem (BT)
4	07/02/2024 / 5139 - 91034	07/02/2024	310,500		268,276,164	IBBIZ6010391034.IBPS. CFHT thang 02/2024- Trinh Tran Trung Toan (BT)
5	07/02/2024 / 5136 - 91035	07/02/2024	95,000		268,181,164	IBBIZ6010391035.CFHT thang 02/2024- Le Quoc Minh (BT)
6	07/02/2024 / 5136 - 91036	07/02/2024	95,000		268,086,164	IBBIZ6010391036.CFHT thang 02/2024- Le Ngoc Phuong Dung (BT)
7	07/02/2024 / 5139 - 91037	07/02/2024	116,000		267,970,164	IBBIZ6010391037.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Tan Quy (BT)
8	07/02/2024 / 5139 - 91038	07/02/2024	1,997,000		265,973,164	IBBIZ6010391038.IBPS. CFHT thang 01/2024- Nguyen Ngoc Tram Anh (BT)
9	07/02/2024 / 5139 - 91039	07/02/2024	957,000		265,016,164	IBBIZ6010391039.IBPS. CFHT thang 02/2024- Tran Van Phuc (BT)
10	07/02/2024 / 5136 - 91040	07/02/2024	564,000		264,452,164	IBBIZ6010391040.CFHT thang 01/2024- Huynh Thinh (TD)
11	07/02/2024 / 5139 - 91061	07/02/2024	365,500		264,086,664	IBBIZ6010391061.IBPS. CFHT thang 02/2024- Huynh Vu Phi (TD)
12	07/02/2024 / 5139 - 91030	07/02/2024	407,000		263,679,664	IBBIZ6010391030.IBPS. CFHT thang 01/2024- Phan Thi Kim Ngan
13	07/02/2024 / 5139 - 91031	07/02/2024	1,454,000		262,225,664	IBBIZ6010391031.IBPS. CFHT thang 01/2024- Phan Tan Thanh (TD)

14	07/02/2024 / 5139 - 91029	07/02/2024	472,000		261,753,664	IBBIZ6010391029.IBPS. CFHT thang 01-02/2024- Tran Minh Tien (BT)
15	21/02/2024 / 5139 - 39475	21/02/2024	398,500		261,355,164	IBBIZ6010539475.IBPS. STT 6- Bui Kha Han- SSCID 1202069823001468
16	21/02/2024 / 5139 - 39476	21/02/2024	398,500		260,956,664	IBBIZ6010539476.IBPS. STT:16- Mai Trong Nhan-SSCID 1202069823001477
17	21/02/2024 / 5139 - 39477	21/02/2024	52,000		260,904,664	IBBIZ6010539477.IBPS. CFHT thang 02/2024- Tran Thanh Bac (TD)
18	21/02/2024 / 5139 - 39478	21/02/2024	459,500		260,445,164	IBBIZ6010539478.IBPS. CFHT thang 02/2024- Tran Thanh Ly (TD)
19	21/02/2024 / 5139 - 39479	21/02/2024	398,500		260,046,664	IBBIZ6010539479.IBPS. STT16- Nguyen Thi Hoang Nhu Ngoc- SSCID 1201069823001291
20	21/02/2024 / 5139 - 39480	21/02/2024	361,000		259,685,664	IBBIZ6010539480.IBPS. STT 25- Nguyen Thi Hoang Nhu Xuan- SSCID: 1202069823001029
21	25/02/2024 / 9701 - 1032240615	25/02/2024		45,393	259,731,057	INTEREST PAYMENT
22	27/02/2024 / 5139 - 53958	27/02/2024	237,500		259,493,557	IBBIZ6010653958.IBPS. CFHT thang 02/2024- Huynh My Phuong (BT)
23	27/02/2024 / 5139 - 53959	27/02/2024	825,000		258,668,557	IBBIZ6010653959.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Minh Hai (GV)

24	27/02/2024 / 5139 - 53960	27/02/2024	1,062,000		257,606,557	IBBIZ6010653960.IBPS. CFHT thang 01/2024- Nguyen Minh Hai (GV)
25	27/02/2024 / 5139 - 53981	27/02/2024	872,000		256,734,557	IBBIZ6010653981.IBPS. CFHT thang 02/2024- Phan Tan Thanh (GV)
26	27/02/2024 / 5139 - 53982	27/02/2024	232,000		256,502,557	IBBIZ6010653982.IBPS. CFHT thang 02/2024- Phan Thi Kim Ngan
27	27/02/2024 / 5139 - 53983	27/02/2024	268,500		256,234,057	IBBIZ6010653983.IBPS. CFHT thang 02/2024- Huynh Tran Trung Truc (GV)
28	27/02/2024 / 5139 - 53984	27/02/2024	466,000		255,768,057	IBBIZ6010653984.IBPS. Dang Van Hoa lop 9A7 dong hoc phi T2.2024
29	27/02/2024 / 5139 - 53985	27/02/2024	485,750		255,282,307	IBBIZ6010653985.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Ngoc Tuyet Nhi (TD)
30	27/02/2024 / 5136 - 53986	27/02/2024	517,000		254,765,307	IBBIZ6010653986.CFHT thang 02/2024- Vu My Le (BD)
31	27/02/2024 / 5139 - 53951	27/02/2024	405,250		254,360,057	IBBIZ6010653951.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Thi Kieu Trinh (GV)
32	27/02/2024 / 5139 - 53952	27/02/2024	985,250		253,374,807	IBBIZ6010653952.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Trinh Tuyet (GV)
33	27/02/2024 / 5139 - 53953	27/02/2024	324,000		253,050,807	IBBIZ6010653953.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Hong Thai Bao (TD)

34	27/02/2024 / 5139 - 53954	27/02/2024	210,500		252,840,307	IBBIZ6010653954.IBPS. CFHT thang 02/2024- Tran Gia Han (GV)
35	27/02/2024 / 5139 - 53955	27/02/2024	371,000		252,469,307	IBBIZ6010653955.IBPS. CFHT thang 02/2024- Nguyen Ngoc Hanh (GV)
36	27/02/2024 / 5136 - 53956	27/02/2024	310,000		252,159,307	IBBIZ6010653956.CFHT thang 02/2024- Do Phuong Phuong (TD)
37	27/02/2024 / 5136 - 53957	27/02/2024	310,000		251,849,307	IBBIZ6010653957.CFHT thang 02/2024- Do Doanh Doanh (TD)

Tổng số/ Total: -16,349,357 VND

Số dư cuối kỳ/ Closing balance: 251,849,307 VND

(Bằng chữ/ Inwords: ….) Hai trăm năm mươi mốt triệu tám trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm lẻ bảy đồng

Ngày[1]: Là ngày khách hàng thực hiện giao dịch

Ngày hiệu lực[2]: Là ngày giao dịch được ghi nhận trên hệ thống công nghệ của Vietcombank

Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ Vietcombank!
Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK – Chung niềm tin vững tương lai
VIETCOMBANK – Together for the future
****

Ghi chú: Giấy Xác nhận này của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam đảm bảo thông tin chính xác tại thời điểm xác nhận theo nội dung yêu cầu của Khách hàng. Văn bản Xác nhận này không cấu thành bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm hiện tại hay tương lai đối với các nghĩa vụ của Khách hàng xác lập với bên thứ ba./.

Note : *This letter of confirmation of the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam ensures accurate information at the time of confirmation as requested by the customer. This acknowledgment does not constitute any current or future guarantees of the customer's obligations confirmed to third parties./.*